TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẢI HẬU** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2023/QĐST-KDTM	*Hải Hậu, ngày 28 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 06/2023/TLST-KDTM ngày 22 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP V (viết tắt là X); địa chỉ trụ sở chính: 89 LH, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch Hội đồng quản trị X.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Phạm Tuấn A – Phó giám đốc Trung tâm xử lý nợ pháp lý; địa chỉ: số 78, Tòa nhà V, phố D, phường D, quận C, Thành phố Hà Nội. (Theo văn bản ủy quyền số 25/2020/UQ-HĐQT ngày 07/07/2020).

Người đại diện theo uỷ quyền lại: Ông Lê Đức L1, bà Trần Thị T, ông Trương Công Đ và ông Nguyễn Duy L2; cùng địa chỉ: số 78, Tòa nhà V, phố D, phường D, quận C, Thành phố Hà Nội. (Theo văn bản ủy quyền số 2411/2023/UQ-VPB ngày 24/5/2023).

- *Bị đơn:* Công ty TNHH Một thành viên VĐ; địa chỉ: Xóm T, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Vương Văn Đ - Chức vụ: Giám đốc; địa chỉ cư trú: Thôn P, xã Đ, huyện H, Thành phố Hà Nội.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Vương Văn Đ, sinh năm 1974 và bà Vũ Thị Y, sinh năm 1982; cùng địa chỉ: Số nhà 205, thôn P, xã Đ, huyện H, Thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về việc trả nợ:

2.1.1. Công ty TNHH Một thành viên VĐ có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP V (X) số tiền nợ gốc, nợ lãi, lãi chậm trả theo các Hợp đồng tín dụng số VTU/21034 ngày 22/3/2021, số VTU/21103 ngày 03/12/2021 và các khế ước nhận nợ tạm tính đến ngày 20/6/2023 là 6.009.534.734đ (Sáu tỷ không trăm linh chín triệu năm trăm ba mươi tư nghìn bảy trăm ba mươi tư đồng); trong đó gồm nợ gốc 4.792.821.784 đồng, nợ lãi 1.156.591.604 đồng và lãi chậm trả 60.121.346 đồng.

Kể từ ngày 21/6/2023, Công ty TNHH Một thành viên VĐ phải tiếp tục chịu lãi quá hạn, lãi chậm trả và các khoản phí phát sinh theo thoả thuận trong các Hợp đồng tín dụng và các khế ước nhận nợ cho đến ngày thực tế thanh toán hết nợ cho X.

Công ty TNHH Một thành viên VĐ có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ số nợ trên cho X ngay sau khi Quyết định của Toà án có hiệu lực pháp luật.

2.1.2. Trường hợp Công ty TNHH Một thành viên VĐ không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, X có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên, phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho X đối với tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa số 254a, tờ bản đồ số 4C có địa chỉ tại thôn P, xã Đ, huyện H, Thành phố Hà Nội (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CX 950122 do UBND huyện H, Thành phố Hà Nội cấp ngày 18/08/2020 đứng tên ông Vương Văn Đ, bà Vũ Thị Y) theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất được công chứng số 3555/2020 ngày 21/09/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp và thoả thuận ngày 21/09/2020 của ông Vương Văn Đ và bà Vũ Thị Y với X.

2.1.3. Ông Vương Văn Đ có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ khoản nợ của Công ty TNHH Một thành viên VĐ tại X theo Hợp đồng bảo lãnh số VTU/21034/HĐBL ngày 22/03/2021.

Trường hợp Công ty TNHH Một thành viên VĐ, ông Vương Văn Đ không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì X có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xác minh, kê biên và xử lý các tài sản thuộc quyền sử dụng, sở hữu của Công ty TNHH Một thành viên VĐ, ông Vương Văn Đ để thu hồi nợ cho X.

2.2. Về án phí: Bị đơn Công ty TNHH Một thành viên VĐ nhận nộp toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 57.004.767đ (Năm mươi bảy triệu không trăm linh bốn nghìn bảy trăm sáu mươi bảy đồng).

Ngân hàng TMCP V (X) được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 63.500.000 đồng theo Biên lai thu số 0006603 ngày 22/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- TAND + VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Hải Hậu;
- Chi cục THA dân sự huyện Hải Hậu;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Trung Kiên